

Số: 12 /TB-CTLNPT

Phú Thọ, ngày 3 tháng 11 năm 2025

### THÔNG BÁO

Về việc mời quan tâm, chào hàng tiêu thụ gỗ NL cây đứng  
Tại Ban trồng rừng Lập Thạch- Công ty Lâm nghiệp Phú Thọ - Tổng công  
ty giấy Việt Nam

Tổng công ty Giấy Việt Nam, Công ty lâm nghiệp Phú Thọ thông báo về việc mời quan tâm, chào hàng tiêu thụ gỗ Bạch đàn NLG như sau:

#### 1. Nội dung mời quan tâm, chào hàng:

Chào hàng tiêu thụ gỗ bãi I tại - Ban trồng rừng Lập Thạch - Công ty lâm nghiệp Phú Thọ

Địa chỉ: Khu Đa Đa, xã Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ như sau:

##### Gói số: 01

- Sản lượng : 4.837,7 m<sup>3</sup>.

- Đơn giá khởi điểm bình quân: 1.200.025 đồng/m<sup>3</sup>;

+ Sản lượng: : 4.837,7 m<sup>3</sup> x 1.194.615 đồng/m<sup>3</sup> = 5.779.187.864 đồng.

+ Tiền đặt cọc: 10% giá trị tài sản của gói số 1 tương ứng: 578.000.000 đồng.

##### Gói số: 02

- Sản lượng : 2.094,2m<sup>3</sup>.

- Đơn giá khởi điểm bình quân: 1.212.523 đồng/m<sup>3</sup>;

+ Sản lượng: : 2.094,2m<sup>3</sup> x 1.212.523 đồng/m<sup>3</sup> = 2.539.264.822 đồng.

+ Tiền đặt cọc: 10% giá trị tài sản của gói số 1 tương ứng: 254.000.000 đồng.

+ Thời gian thực hiện hợp đồng: Bắt đầu từ ngày bàn giao tài sản, kết thúc trước ngày 30 tháng 12 năm 2025.

#### 2. Đối tượng đăng ký:

Các tổ chức, cá nhân quan tâm tham gia tiêu thụ gỗ cây đứng.

#### 3. Thời gian đăng ký và nộp hồ sơ:

Từ ngày 4 tháng 11 năm 2025 đến hết ngày 10 tháng 11 năm 2025.

\* Hồ sơ gồm:

- Đơn chào giá tiêu thụ gỗ (để trong phong bì niêm phong).



- Đối với tổ chức: Cung cấp giấy phép đăng ký kinh doanh tham gia tiêu thụ gỗ cây đứng (bản photo công chúng).

- Đối với cá nhân: Cung cấp Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân (bản photo công chúng).

- Phiếu thu tiền cọc;
- Phiếu thu tiền mua hồ sơ;
- Phiếu trả giá.

- Hồ sơ nộp tại: Công ty lâm nghiệp Phú Thọ.

**4. Địa điểm và thời gian tổ chức lựa chọn đối tác tiêu thụ:**

**4.1. Địa điểm và thời gian nộp hồ sơ và nộp tiền đặt cọc:**

Văn phòng Công ty lâm nghiệp Phú Thọ.

Địa chỉ: Khu Đa Đa, xã Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Thời gian: trước 16h30 ngày 10 tháng 11 năm 2025.

**4.2) Thời gian tổ chức lựa chọn:**

Thời gian: Sau ngày hết hạn nộp hồ sơ 01 ngày.

Địa điểm: Văn phòng Công ty lâm nghiệp Phú Thọ.

Địa chỉ: Khu Đa Đa, xã Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

**5. Ký kết hợp đồng:**

Căn cứ Biên bản mở hồ sơ quan tâm chào giá của đối tác, người đứng đầu công ty lâm nghiệp tổ chức ký Hợp đồng mua bán tài sản với đối tác theo quy định tại Giấy ủy quyền.

Mọi thông tin cụ thể chi tiết liên hệ: Bà Cao Thanh Bình, P.Trưởng phòng Tổng hợp, Công ty lâm nghiệp Phú Thọ. Điện thoại liên hệ: 0975335602.

**Nơi nhận:**

- Các đối tác quan tâm mua gỗ cây đứng;
- Ban TGD (b/cáo);
- UBND các xã nơi có diện tích rừng trồng được phê duyệt tiêu thụ;
- Phòng Kinh doanh (đăng tải trên trang thông tin điện tử của TCT).
- Lưu VT.

**TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC  
GIÁM ĐỐC CÔNG TY LÂM NGHIỆP PHÚ THỌ**



**Đỗ Quốc Tuấn**

502-C  
NHÂN  
CÔNG  
VIỆN N  
TY TN  
LÂM  
Ứ TH  
CN-1.5

## BIỂU 02: BẢNG KÊ CHI TIẾT ĐỊA DANH, DIỆN TÍCH, LOÀI CÂY, SẢN LƯỢNG, ĐƠN GIÁ, GIÁ TRỊ GỖ

(Kèm theo Thông báo số 12 /TB-CTLNPT ngày 03/11/2025 của Công ty Lâm nghiệp Phú Thọ)

| Địa danh |               |        | Diện tích<br>Khai thác<br>(ha) | LC/NT | Sản lượng                  |                                  |                                  |                                  |                              |                                         |                                         | đơn giá<br>củi(d/ster<br>) | Thành tiền |                                |                   |
|----------|---------------|--------|--------------------------------|-------|----------------------------|----------------------------------|----------------------------------|----------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------|-----------------------------------------|----------------------------|------------|--------------------------------|-------------------|
| Đội SX   | Tên<br>khoảnh | Tên lô |                                |       | M/ lô<br>(m <sup>3</sup> ) | Chia ra                          |                                  |                                  |                              | A<br>(25≤Ø<30<br>)<br>(m <sup>3</sup> ) | B<br>(19≤Ø<25<br>)<br>(m <sup>3</sup> ) |                            | củi(ster)  | Đơn giá khởi<br>điểm<br>(Đ/m3) | Thành tiền (Đồng) |
|          |               |        |                                |       |                            | Vanh                             |                                  |                                  |                              |                                         |                                         |                            |            |                                |                   |
|          |               |        |                                |       |                            | 30≤Ø<4<br>0<br>(m <sup>3</sup> ) | 40≤Ø<5<br>0<br>(m <sup>3</sup> ) | 50≤Ø<6<br>0<br>(m <sup>3</sup> ) | 60≤Ø<70<br>(m <sup>3</sup> ) |                                         |                                         |                            |            |                                |                   |
|          |               |        |                                |       |                            |                                  |                                  |                                  |                              |                                         |                                         |                            |            |                                |                   |
|          |               |        |                                |       |                            |                                  |                                  |                                  |                              |                                         |                                         |                            | 1.200.025  |                                |                   |
| 23       | 14            | 3      | 3,1                            | Eu/19 | 212,7                      | 76,9                             | 27,6                             | 0,0                              | 0,0                          | 44,6                                    | 63,6                                    | 18,9                       | 10.000     | 1.233.312                      | 262.325.537       |
| 23       | 14            | 4      | 1,3                            | Eu/19 | 24,8                       | 6,3                              | 0,0                              | 0,0                              | 0,0                          | 5,3                                     | 13,2                                    | 2,3                        | 10.000     | 1.111.594                      | 27.567.526        |
| 23       | 14            | 5      | 2,1                            | Eu/19 | 90,5                       | 28,6                             | 3,4                              | 0,0                              | 0,0                          | 18,7                                    | 39,8                                    | 8,6                        | 10.000     | 1.176.705                      | 106.491.831       |
| 23       | 14            | 6      | 2,1                            | Eu/16 | 157,5                      | 58,2                             | 19,5                             | 0,0                              | 0,0                          | 33,2                                    | 46,6                                    | 14,3                       | 10.000     | 1.266.852                      | 199.529.222       |
| 23       | 15            | 14     | 2,6                            | Eu/19 | 177,3                      | 67,6                             | 15,3                             | 0,0                              | 0,0                          | 36,9                                    | 57,5                                    | 16,9                       | 10.000     | 1.243.681                      | 220.504.672       |
| 23       | 15            | 15     | 1,7                            | Eu/19 | 100,5                      | 32,8                             | 7,7                              | 0,0                              | 0,0                          | 20,7                                    | 39,3                                    | 9,5                        | 10.000     | 1.204.244                      | 121.026.514       |
| 23       | 15            | 20     | 0,9                            | Eu/19 | 29,0                       | 9,9                              | 2,7                              | 0,0                              | 0,0                          | 5,4                                     | 11,0                                    | 3,6                        | 10.000     | 1.225.491                      | 35.539.225        |
| 23       | 15            | 21     | 2,0                            | Eu/19 | 98,6                       | 33,8                             | 5,8                              | 0,0                              | 0,0                          | 20,2                                    | 38,8                                    | 10,2                       | 10.000     | 1.205.025                      | 118.815.425       |
| 23       | 15            | 23     | 2,0                            | Eu/19 | 120,0                      | 42,0                             | 12,8                             | 0,0                              | 0,0                          | 25,4                                    | 39,8                                    | 10,8                       | 10.000     | 1.238.198                      | 148.583.767       |
| 23       | 15            | 26     | 1,2                            | Eu/19 | 43,7                       | 17,5                             | 3,5                              | 0,6                              | 0,0                          | 9,4                                     | 12,7                                    | 4,2                        | 10.000     | 1.263.750                      | 55.225.889        |
| 23       | 2             | 2      | 2,3                            | Eu/19 | 62,1                       | 16,6                             | 0,2                              | 0,0                              | 0,0                          | 12,0                                    | 33,3                                    | 6,9                        | 10.000     | 1.037.459                      | 64.426.190        |
| 23       | 2             | 3      | 1,2                            | Eu/19 | 27,2                       | 7,4                              | 0,7                              | 0,0                              | 0,0                          | 5,0                                     | 14,1                                    | 3,2                        | 10.000     | 1.051.016                      | 28.587.645        |
| 23       | 2             | 4      | 1,2                            | Eu/19 | 39,7                       | 10,9                             | 4,3                              | 0,0                              | 0,0                          | 7,2                                     | 17,3                                    | 4,1                        | 10.000     | 1.101.475                      | 43.728.541        |
| 23       | 2             | 5      | 1,8                            | Eu/19 | 122,4                      | 41,4                             | 15,1                             | 0,5                              | 0,0                          | 24,1                                    | 41,3                                    | 12,6                       | 10.000     | 1.164.717                      | 142.561.371       |
| 22       | 13            | 16     | 3,3                            | Eu/19 | 129,0                      | 47,5                             | 16,2                             | 1,3                              | 0,0                          | 26,1                                    | 37,9                                    | 12,9                       | 10.000     | 1.201.398                      | 154.980.390       |
| 22       | 16            | 6      | 1,5                            | Eu/19 | 73,2                       | 27,2                             | 7,2                              | 0,0                              | 0,0                          | 14,4                                    | 24,4                                    | 8,1                        | 10.000     | 1.197.761                      | 87.676.111        |
| 22       | 16            | 17     | 1,7                            | Eu/19 | 84,2                       | 27,2                             | 2,7                              | 0,0                              | 0,0                          | 16,0                                    | 38,3                                    | 10,4                       | 10.000     | 1.136.896                      | 95.726.641        |
| 22       | 17            | 6      | 1,3                            | Eu/19 | 91,3                       | 32,1                             | 12,5                             | 0,0                              | 0,0                          | 18,6                                    | 28,1                                    | 8,5                        | 10.000     | 1.218.062                      | 111.209.105       |
| 22       | 17            | 7      | 2,0                            | Eu/19 | 209,0                      | 68,0                             | 44,2                             | 11,2                             | 3,4                          | 41,2                                    | 41,0                                    | 17,0                       | 10.000     | 1.290.442                      | 269.702.442       |
| 22       | 17            | 8      | 2,6                            | Eu/19 | 201,5                      | 71,8                             | 26,0                             | 0,0                              | 0,0                          | 41,1                                    | 62,6                                    | 19,0                       | 10.000     | 1.216.163                      | 245.056.778       |
| Cộng     |               |        | 37,9                           |       | 2.094,2                    | 723,7                            | 227,4                            | 13,6                             | 3,4                          | 425,5                                   | 700,6                                   | 202,0                      |            |                                | 2.539.264.822,0   |

**BIỂU 02: BẢNG KÊ CHI TIẾT ĐỊA DANH, DIỆN TÍCH, LOÀI CÂY, SẢN LƯỢNG, ĐƠN GIÁ, GIÁ TRỊ GỖ**

*(Kèm theo Thông báo số 12 /TB-CTLNPT ngày 03/11/2025 của Công ty Lâm nghiệp Phú Thọ)*

| Địa danh |            |        | Diện tích khai thác (ha) | LC/NT | Sản lượng |                 |                 |                 |                 |                         |                         | đơn giá củi(d/ster ) | Thành tiền |                          |                   |
|----------|------------|--------|--------------------------|-------|-----------|-----------------|-----------------|-----------------|-----------------|-------------------------|-------------------------|----------------------|------------|--------------------------|-------------------|
| Đội SX   | Tên khoảnh | Tên lô |                          |       | M/ lô     | Chia ra         |                 |                 |                 | A<br>(25≤Ø<30 )<br>(m³) | B<br>(19≤Ø<25 )<br>(m³) |                      | củi(ster)  | Đơn giá khởi điểm (Đ/m3) | Thành tiền (Đồng) |
|          |            |        |                          |       |           | Vanh            |                 |                 |                 |                         |                         |                      |            |                          |                   |
|          |            |        |                          |       |           | 30≤Ø<40<br>(m³) | 40≤Ø<50<br>(m³) | 50≤Ø<60<br>(m³) | 60≤Ø<70<br>(m³) |                         |                         |                      |            |                          |                   |
|          |            |        |                          |       | (m³)      | (m³)            | (m³)            | (m³)            | (m³)            | (m³)                    |                         |                      |            | 1.200.025                |                   |
| 21       | 7          | 1      | 4,0                      | Eu/19 | 255,6     | 89,6            | 31,2            | 2,4             | 0,0             | 52,8                    | 79,6                    | 23,6                 | 10.000     | 1.190.693                | 304.341.228       |
| 21       | 7          | 3      | 2,3                      | Eu/19 | 180,3     | 60,5            | 21,4            | 1,4             | 0,0             | 37,3                    | 59,7                    | 16,6                 | 10.000     | 1.203.864                | 217.056.756       |
| 21       | 7          | 4      | 3,2                      | Eu/19 | 247,7     | 84,5            | 38,1            | 0,6             | 0,0             | 49,9                    | 74,6                    | 23,4                 | 10.000     | 1.223.483                | 303.056.669       |
| 21       | 7          | 7      | 1,8                      | Eu/19 | 178,9     | 62,5            | 30,1            | 3,4             | 0,0             | 35,5                    | 47,4                    | 16,4                 | 10.000     | 1.246.149                | 222.936.031       |
| 21       | 7          | 22     | 1,1                      | Eu/19 | 113,7     | 38,8            | 21,9            | 3,9             | 0,0             | 22,8                    | 26,3                    | 9,8                  | 10.000     | 1.270.268                | 144.429.489       |
| 21       | 7          | 23     | 3,2                      | Eu/19 | 288,0     | 100,8           | 49,6            | 2,9             | 0,0             | 59,8                    | 74,9                    | 24,6                 | 10.000     | 1.249.995                | 359.998.557       |
| 21       | 7          | 24     | 2,6                      | Eu/19 | 267,5     | 92,6            | 43,9            | 4,4             | 0,3             | 53,8                    | 72,5                    | 24,2                 | 10.000     | 1.245.038                | 333.047.618       |
| 21       | 7          | 27     | 1,4                      | Eu/19 | 55,0      | 20,3            | 7,4             | 0,0             | 0,0             | 11,1                    | 16,2                    | 5,5                  | 10.000     | 1.224.479                | 67.346.372        |
| 21       | 9          | 1      | 2,3                      | Eu/19 | 151,6     | 56,6            | 10,8            | 0,0             | 0,0             | 32,7                    | 51,5                    | 14,7                 | 10.000     | 1.170.320                | 177.420.457       |
| 21       | 9          | 2      | 1,3                      | Eu/19 | 51,0      | 16,6            | 7,8             | 0,0             | 0,0             | 9,8                     | 16,8                    | 5,2                  | 10.000     | 1.178.087                | 60.082.447        |
| 21       | 9          | 3      | 1,8                      | Eu/19 | 161,5     | 46,6            | 36,4            | 17,5            | 2,0             | 30,6                    | 28,4                    | 11,5                 | 10.000     | 1.281.543                | 206.969.256       |
| 21       | 9          | 4      | 2,5                      | Eu/19 | 163,3     | 51,0            | 33,8            | 10,5            | 0,8             | 31,5                    | 35,7                    | 14,3                 | 10.000     | 1.280.564                | 209.116.149       |
| 21       | 9          | 5      | 6,2                      | Eu/19 | 633,6     | 196,5           | 143,2           | 49,0            | 3,1             | 122,1                   | 119,7                   | 50,2                 | 10.000     | 1.274.259                | 807.370.557       |
| 21       | 9          | 6      | 4,1                      | Eu/19 | 200,1     | 68,5            | 33,2            | 4,9             | 0,4             | 40,6                    | 52,5                    | 17,2                 | 10.000     | 1.219.359                | 243.993.715       |
| 21       | 9          | 7      | 3,6                      | Eu/19 | 279,0     | 103,3           | 37,8            | 3,6             | 0,0             | 59,8                    | 74,5                    | 23,4                 | 10.000     | 1.245.168                | 347.401.938       |
| 21       | 9          | 11     | 5,2                      | Eu/19 | 568,4     | 32,8            | 25,7            | 9,9             | 0,9             | 20,5                    | 478,6                   | 43,2                 | 10.000     | 928.105                  | 527.535.064       |
| 21       | 9          | 13     | 4,7                      | Eu/19 | 262,7     | 94,5            | 24,9            | 0,5             | 0,0             | 56,9                    | 85,9                    | 22,6                 | 10.000     | 1.183.371                | 310.871.576       |
| 21       | 9          | 24     | 1,3                      | Eu/19 | 46,4      | 12,7            | 0,7             | 0,0             | 0,0             | 8,6                     | 24,4                    | 5,9                  | 10.000     | 1.092.840                | 50.707.778        |
| 21       | 9          | 26     | 4,4                      | Eu/19 | 281,2     | 99,0            | 19,4            | 1,3             | 0,0             | 61,2                    | 100,3                   | 25,1                 | 10.000     | 1.190.310                | 334.715.118       |
| 21       | 9          | 30     | 2,5                      | Eu/19 | 180,0     | 65,3            | 25,8            | 2,0             | 0,0             | 37,5                    | 49,4                    | 17,0                 | 10.000     | 1.217.419                | 219.135.341       |
| 21       | 9          | 31     | 3,9                      | Eu/19 | 272,2     | 90,1            | 46,0            | 6,2             | 0,0             | 54,6                    | 75,3                    | 24,2                 | 10.000     | 1.218.427                | 331.655.748       |
| Cộng     |            |        | 63,4                     |       | 4.837,7   | 1.483,1         | 689,1           | 124,4           | 7,5             | 889,4                   | 1.644,2                 | 418,6                |            |                          | 5.779.187.864,0   |